TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HSST
Ngày: 17/06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Ngọc Sáng.

Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TL-ST-HS, ngày 26 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo.

- **Vàng Xê B:** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/9/1993; tại: xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi thường trú: Bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Vàng Mò G (đã chết) và con bà Pờ Mò L, sinh năm 1973; Vợ: Vàng Mỳ Đ, sinh năm 1996; Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*: Vàng Mỳ Đ, sinh ngày 04/03/1996 - Trú tại: Bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Xê B*: Anh Ly Pó Xá, sinh năm 2000 - Trú tại: Khu phố 8, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2022, Vàng Xê B điều khiển xe máy từ lán nương của gia đình thuộc địa phận bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C đi xuống bản Nậm C, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh

Lai C, để mua thức ăn, sau khi mua xong, B điều khiển xe máy quay về lán nương, khi đến đoạn đường thuộc bản G, xã Mường T, B gặp một người đàn ông lạ mặt, qua trao đổi B đã mua được của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 500.000 đồng, sau đó B cất giấu vào trong túi quần đang mặc trên người tiếp tục điều khiển xe máy đi về lán nương, sau đó B chia gói Heroine thành 18 (mười tám) gói nhỏ (*trong đó: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng; 17 gói còn lại được gói bằng mảnh nilon màu trắng*) rồi cho vào một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu cống vua và cất giấu trên một tấm ván ở trên xà ngang trần lán để sử dụng. Đến hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2022, tổ công tác Công an xã P đang đi làm nhiệm vụ đi qua lán nương của B phát hiện đang cất giấu 02 khẩu súng kíp và 01 khẩu súng hơi cồn tự chế. Sau đó B tự giác giao nộp cho tổ công tác 18 (mười tám) gói Heroine khi chưa bị phát hiện.

Tại kết luận giám định tư pháp số 19/KLGĐ, ngày 04/01/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 18 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Xê B có tổng khối lượng là 0,69 gam.

Tại kết luận giám định số: 93/GĐ-KTHS ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 18 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Xê B gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-MT ngày 26 tháng 04 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Vàng Xê B về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Vàng Xê B về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Xê B từ: 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 17 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng dùng để gói các gói Heroine và 01 vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu cống vua là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Xê B.

+). Đối với 02 khẩu súng kíp và 01 khẩu súng hơi cồn tự chế, do tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C, thu giữ của Vàng Xê B. Quá trình điều tra đã xác định được hành vi của Vàng Xê B không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự và vượt quá thẩm quyền xử lý hành chính của Công an huyện Mường T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã chuyển tài liệu và vật chứng này cho Ủy ban nhân dân huyện Mường T xem xét xử lý theo quy định của pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Do gia đình và bản thân bị cáo là hộ nghèo của xã P, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2022, tại lán nương của mình thuộc bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Vàng Xê B đang có hành vi tàng trữ trái phép 18 (mười tám) gói Heroine có tổng khối lượng là 0,69 gam mục đích là để sử dụng cho bản thân, khi chưa bị phát hiện đã tự giác giao nộp cho tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Vàng Xê B luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi chưa bị phát hiện việc tàng trữ chất ma túy của mình, bị cáo đã tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*người phạm tội tự thú*" quy định tại điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện

kinh tế, xã hội khó khăn, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Vàng Xê B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã P, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 17 (mười bảy) mảnh nilon màu trắng; 01(một) mảnh nilon màu hồng dùng để gói các gói Heroine và 01(một) vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu cống vua là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Xê B.

- Đối với 02 khẩu súng kíp và 01 khẩu súng hơi cồn tự chế, do tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C, thu giữ của Vàng Xê B. Quá trình điều tra đã xác định được hành vi của Vàng Xê B không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự và vượt quá thẩm quyền xử lý hành chính của Công an huyện Mường T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã chuyển tài liệu và vật chứng này cho Ủy ban nhân dân huyện Mường T xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã P, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Vàng Xê B đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine với giá 500.000 đồng cho bị cáo Vàng Xê B. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Vàng Xê B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Xê B: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Được khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ kể từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Vàng Xê B.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 17(mười bảy) mảnh nilon màu trắng; 01(một) mảnh nilon màu hồng dùng để gói các gói Heroine và 01(một) vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu cống vua là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Xê B.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Xê B.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.